

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Đường bộ
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 2536/QĐ-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 344/TTr-SXD ngày 02 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPVX, PVPXD;
- Lưu: VT, X2, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang
Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
Danh mục TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở
Xây dựng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC nội bộ	Tên văn bản quy định TTHC nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
01	6.003467	Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang	Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Đường bộ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
02	6.003488	Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Đường bộ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC nội bộ	Tên văn bản quy định TTHC nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô		
03	6.003491	Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với đường thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng	Đường bộ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên TTHC nội bộ	Tên văn bản quy định TTHC nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô		
04	6.003494	Công bố quyết định xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ và đường bộ cao tốc	Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô	Đường bộ	- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Ủy ban nhân dân cấp xã
05	6.003502	Thẩm định, phê duyệt	Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây		Cơ quan,

STT	Mã TTHC	Tên TTHC nội bộ	Tên văn bản quy định TTHC nội bộ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với quốc lộ, đường cao tốc	dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô		tổ chức được UBND tỉnh giao
	Tổng cộng: 05 TTHC				

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

Lĩnh vực: Đường bộ

I. Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang

1. Trình tự, thủ tục thực hiện:

- Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ; doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ gửi số liệu về UBND cấp tỉnh.

- Khu Quản lý đường bộ; UBND cấp tỉnh; Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ gửi số liệu về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ về Cục Đường bộ Việt Nam.

- Cục Đường sắt Việt Nam gửi số liệu về trạng thái kỹ thuật đường ngang của mạng lưới đường sắt về Cục Đường bộ Việt Nam.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với đường bộ do địa phương quản lý) công bố, cập nhật trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục Đường bộ Việt Nam cập nhật tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật của đường ngang trong phạm vi cả nước trên Trang thông tin điện tử của Cục Đường bộ Việt Nam.

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản)

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản cung cấp số liệu của các Khu Quản lý đường bộ; Cục Đường sắt Việt Nam; UBND cấp tỉnh; Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được số liệu.

5. Đối tượng thực hiện TTHC:

- Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ.

- UBND cấp tỉnh.

6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND tỉnh (đối với đường bộ do địa phương quản lý).

7. Kết quả thực hiện TTHC: Công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và tình trạng kỹ thuật đường ngang trên Trang thông tin điện tử của Cục Đường bộ Việt Nam, Trang thông tin điện tử của tỉnh.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không có.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không có.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):

11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

Thông tư 12/2025/TT-BXD ngày 20/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định về quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển

hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

II. Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ, đường bộ cao tốc

1. Trình tự thực hiện:

- Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh

Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai.

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh
- + Dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia.
- + Văn bản của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh báo cáo UBND cấp tỉnh.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định

4. Thời hạn giải quyết: Căn cứ quy chế về công tác văn thư tại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết .

5. Đối tượng thực hiện TTHC:

- + Sở Xây dựng;
- + Ban chỉ huy phòng thủ dân sự;
- + Cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh.

6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND cấp tỉnh (đối với tuyến đường bộ thuộc do địa phương quản lý).

7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không có.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không có

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): Không có.

11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT

ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô.

III. Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ, cao tốc

1. Trình tự thực hiện:

- Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh

Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai.

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh: Văn bản Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định

4. Thời hạn giải quyết: Căn cứ quy chế về công tác văn thư tại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

5. Đối tượng thực hiện TTHC:

+ Sở Xây dựng;

+ Ban chỉ huy phòng thủ dân sự;

+ Cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND cấp tỉnh.

6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND cấp tỉnh.

7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không quy định.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):

11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chờ hành khách và xe ô tô.

IV. Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ, đường bộ cao tốc

1. Trình tự thực hiện:

Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND các cấp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp (đối với tuyến đường bộ do địa phương quản lý).

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

Tờ trình Văn bản của cơ quan tham mưu thuộc Cục Đường bộ Việt Nam, UBND các cấp. Nội dung gồm các nội dung:

- Mục đích xây dựng, địa điểm xây dựng;
- Người được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình;

- Thực hiện xây dựng công trình khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông theo quy định tại Điều 13 và Điều 15 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT (đối với công trình đường bộ đang khai thác). Các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về xây dựng, về phòng, chống thiên tai (đối với dự án đầu tư, xây dựng đường bộ mới hoặc nâng cấp, mở rộng, cải tạo);

- Thời gian xây dựng công trình;
- Dự kiến chi phí, nguồn lực thực hiện và các yêu cầu cần thiết khác có liên quan.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định

4. Thời hạn giải quyết: Căn cứ quy chế về công tác văn thư tại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết .

5. Đối tượng thực hiện TTHC:

Cơ quan tham mưu thuộc UBND các cấp.

6. Cơ quan giải quyết TTHC: UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã.

7. Kết quả thực hiện TTHC: Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không có.**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, mẫu kết quả giải quyết TTHC:** Không có.**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):****11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chờ hành khách và xe ô tô.

V. Thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với đường quốc lộ, đường cao tốc thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng

1. Trình tự thực hiện:

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thi công trên hiện trường, cơ quan, tổ chức được UBND cấp tỉnh giao có trách nhiệm trình hồ sơ đến cơ quan, tổ chức được UBND cấp tỉnh giao để thẩm định, phê duyệt.

2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (hệ thống liên thông quản lý văn bản).**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:****a) Thành phần hồ sơ:**

- Tờ trình của Cơ quan lập Hồ sơ;

- Thuyết minh phương án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông;

- Văn bản chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai như: công điện hoặc văn bản hoặc lệnh điều động; văn bản chỉ đạo về quy mô, giải pháp sửa chữa, gia cố khắc phục của cơ quan có thẩm quyền;

- Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về thiệt hại do thiên tai gây ra của cơ quan lập hồ sơ hoặc nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ;

- Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, kèm theo bản kê khối lượng chi tiết đã thực hiện. Thành phần ký biên bản gồm: Đối với trường hợp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên đường bộ đang khai thác, thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản này và nhà thầu khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trong trường hợp nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên không thực hiện công việc này. Đối với trường hợp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông tại các dự án thi công xây dựng trên đường bộ đang khai thác, thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư 40/2024/TT-BGTVT);

- Bản vẽ hoàn công;

- Dự toán kinh phí cho công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết;

- Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường (gồm các thông tin: vị trí, lý trình; mô tả, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng công trình đường bộ; sơ bộ khối lượng hư hỏng; đề xuất phương án xử lý, khắc phục); Thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư 40/2024/TT-BGTVT);

- Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu công trình tạm;

- Nhật ký thi công xây dựng công trình và các hình ảnh ghi nhận quá trình thi công xây dựng công trình, bảng chấm công trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông;

- Tờ trình nêu trên là bản chính, hoặc biểu mẫu điện tử; thành phần hồ sơ còn lại quy định tại khoản này là bản sao.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định

4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ nhận được hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện TTHC:

Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

6. Cơ quan giải quyết TTHC: Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt Hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Theo quy định hiện hành.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả giải quyết TTHC: Không quy định.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): Không quy định.

11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT (nay Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưới chở hành khách và xe ô tô./.